TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HS-ST
Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Khả.

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đăng Thúy, ông Ngô Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155A/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

B T H, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đàm Giàn, xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Họ và tên bố: Bùi Văn B – Sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Bùi Thị B – Sinh năm: 1964; Gia đình bị can có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Chồng: Chưa có. Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/02/2023, Hđi bộ một mình đến khu vực khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Hgặp và hỏi mua ma túy của một người thanh niên không quen biết. Hđưa cho người đàn ông này số tiền 1.000.000đ. Người này cầm tiền và đưa lại cho H01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Hbiết đây là túi chứa ma túy Heroine nên cầm lấy rồi đi đến bãi rác gần đó và sử dụng một phần ma túy Heroine vừa mua được. Sau đó, Hnhặt một mảnh giấy bạc ở bãi rác và chia túi ma túy Heroine thành 14 gói nhỏ, bọc ngoài bằng giấy bạc. Hcho 14 gói ma túy Heroine vào 01 chiếc túi nilon và đút vào túi quần phía trước bên phải để sử dụng dần. Sau đó, Hngủ ở bãi rác đến khoảng 09 giờ ngày 27/02/2023 thì Htỉnh dậy và đi lang thang ở khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Ngày 27/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để giám định chất ma túy đối với số chất bột màu trắng thu giữ của B T H.

Tại Kết luận giám định số 583/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"Chất bột màu trắng bên trong 14 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc có khối lượng là 0,3593gam; là ma túy; loại ma túy Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 102/CT–VKS-TS ngày 31/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố B T Hvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra và truy tố vụ án, bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội, không bị bức cung, nhục hình buộc để khai nhận hành vi phạm tội và cũng không kHnại gì về hành vi hay quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra và truy tố vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh phát biểu luận tội về hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm của Cáo trạng đã truy tố bị cáo B T H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo B T H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo B T H từ 16 đến 19 tháng tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kHnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 27/02/2023, tại khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an phường Đình Bảng tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang B T Hđang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3593 gam chất ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo B T H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội,ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người nhận thức được tác hại của ma túy, song với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy. Do vậy cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự : Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tìm tiết tăng nặng.

[5] Với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, bị cáo trình bày bị cáo không có việc làm ổn định, có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản. Vì vậy cần xem xét miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đã bán ma túy cho B T H: Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ và cũng không nhớ đặc điểm nhận dạng của người này. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B T H: Ngày 17/5/2023, Công an thành phố Từ Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính dưới hình thức Cảnh cáo đối với Hvề hành vi trên là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo B T H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: B T H18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/2/2023.

Tạm giam B T H45 ngày kể từ ngày 21/6/2023 để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo B T H.

4. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ : mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ B T H..

5. Về án phí: Bị cáo B T Hphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Khả

N***ơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.